**\*Đề đạt yêu cầu nhưng thừa phần đáp án đề chẵn(không có đề chẵn).**

**Đã cắt bỏ phần thừa**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng %**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| 1 | **Đọc hiểu** | Thơ tự do | 4 | 0 | 4 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 60% |
| 2 | **Viết** | Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một truyện ngụ ngôn. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40% |
| Tổng câu | | | 4 | 1\* | 4 | 1\* | 0 | 1+1\* | 0 | 1\* |  |
| Tổng điểm (tỉ lệ %) | | | 2.0 | 0.5 | 2.0 | 1.5 | 0 | 1+1 | 0 | 1 |
| ***2.5đ = 25%*** | | ***3.5đ = 35%*** | | ***3đ = 30%*** | | ***1đ = 10%*** | |  |
| ***Tỉ lệ chung %*** | | | ***60%*** | | | | ***40%*** | | | | ***100%*** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Thơ tự do | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết được chủ đề, chi tiết tiêu biểu trong văn bản;  - Nhận biết được đặc điểm của thơ: thể thơ, từ ngữ, vần nhịp, bố cục, những hình ảnh tiêu biểu; các yếu tự sự, miêu tả được sử dụng trong thơ.  - Nhận biết được biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy);  - Xác định được nghĩa của từ.  **\* Thông hiểu**:  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ; rút ra chủ đề, thông điệp của tác phẩm; phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần nhịp, biện pháp tu từ  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ, một số yếu tố Hán Việt; công dụng của dấu chấm lửng…  **\* Vận dụng:**  **-** Thể hiện được ý kiến, quan điểm về những vấn đề đặt ra trong ngữ liệu.  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân.  - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | 4TN | 4TN | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một truyện ngụ ngôn. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về đối tượng được biểu cảm.  - Xác định được cách thức trình bày bài văn.  **Thông hiểu:**  - Viết đúng về nội dung, về hình thức ( từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)  **Vận dụng:**  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu.  - Viết được bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.  **Vận dụng cao:**  Biết bày tỏ tình cảm với đối tượng được biểu cảm. |  |  |  | 1TL\* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng**  ***Tỉ lệ %*** |  | **4TN** | **4TN** | **1 TL** | **1 TL\*** |
| ***20%*** | ***20%*** | ***20%*** | ***40%*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **40%** | | **20%** | **40%** |

Họ và tên: Hoàng Thị Huế

Gmail: hoanghue2395@gmail.com

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND THÀNH PHỐ**  **TRƯỜNG THCS** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023- 2024** |

**MÔN NGỮ VĂN 7 (ĐỀ LẺ)**

Thời gian làm bài: 90 phút

*(Không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và đọc kỹ câu hỏi, lựa chọn đáp án đúng nhất để viết vào bài làm.**

**NGÀY XƯA CÓ MẸ**

**(*Thanh Nguyên)***

*…*

*Mẹ!  
Cái tiếng gọi mà từ khi bập bẹ  
Đến lúc trưởng thành  
Con vẫn chưa hiểu hết chiều sâu  
  
Mẹ!  
Có nghĩa là bắt đầu  
Cho sự sống, tình yêu, hạnh phúc  
  
Mẹ!  
Có nghĩa là duy nhất  
Một bầu trời  
Một mặt đất  
Một vầng trăng  
Mẹ không sống đủ trăm năm  
Nhưng đã cho con dư dả nụ cười và tiếng hát…*

*Mẹ!  
Có nghĩa là ánh sáng  
Một ngọn đèn thắp bằng máu con tim  
Cái đóm lửa thiêng liêng  
Cháy trong bão bùng, cháy trong đêm tối  
  
Mẹ!  
Có nghĩa là mãi mãi  
Là cho - đi - không - đòi - lại - bao - giờ  
Cổ tích thường bắt đầu từ: "Ngày xưa có một công chúa..." hay "Ngày xưa có một vị vua..."  
Cổ tích còn bắt đầu từ: "Ngày xưa có mẹ..."*

**Câu 1.** (0.5 điểm)Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tự do | C. Lục bát |
| B. Năm chữ | D. Bốn chữ |

**Câu 2.** (0.5 điểm) Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Miêu tả | C. Biểu cảm |
| B. Tự sự | D. Nghị luận |

**Câu 3.** (0.5 điểm)Bài thơ có cách gieo vần như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Gieo vần lưng | C. Gieo vần chân |
| B. Gieo vần linh hoạt | D. Vần lưng kết hợp vần chân |

**Câu 4.** (0.5 điểm)Công dụng của dấu chấm lửng trong những dòng thơ dưới đây là gì?

*“Mẹ không sống đủ trăm năm  
Nhưng đã cho con dư dả nụ cười và tiếng hát…”*

|  |  |
| --- | --- |
| A. Làm giãn nhịp điệu của câu thơ chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị cho một nội dung bất ngờ. | C. Thể hiện còn nhiều nội dung chưa được liệt kê hết. |
| B. Thể hiện lời nói bỏ dở, ngập ngừng hay ngắt quãng. | D. Làm giãn nhịp điệu của câu thơ chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị cho một nội dung hài hước |

**Câu 5.** (0.5 điểm)Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong dòng thơ dưới đây:

*“Một bầu trời  
Một mặt đất  
Một vầng trăng”*

|  |  |
| --- | --- |
| A. So sánh | C. Ẩn dụ |
| B. Câu hỏi tu từ | D. Điệp từ |

**Câu 6.** (0.5 điểm)Tác dụng của biện pháp tu ẩn dụ trong những câu thơ dưới đây là gì?

*Mẹ!  
Có nghĩa là ánh sáng  
Một ngọn đèn thắp bằng máu con tim*

|  |  |
| --- | --- |
| A. Làm giãn nhịp điệu của câu thơ chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị cho một nội dung bất ngờ. | C. Thể hiện còn nhiều nội dung chưa được liệt kê hết. |
| B. Làm câu thơ trở nên sinh động, hấp dẫn giàu giá trị biểu cảm. | D. Làm cho người đọc dễ hình dung câu chuyện được nói đến. |

**Câu 7.** (0.5 điểm) Trong bài thơ có mấy từ láy?

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | A. Hai |  | | B. Ba |  | | |  | | --- | | C. Bốn | | D. Năm | |

**Câu 8.** (0.5 điểm)Nội dung chính của bài thơ là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ca ngợi tình cảm của mẹ dành cho con | C. Thể hiện niềm vui con cái với cha mẹ |
| B. Ca ngợitình yêu quê hương, đất nước | D. Thể hiện lòng biết ơn, tình yêu thương của người con với mẹ |

**Câu 9.** (1 điểm)Từ bài thơ trên em rút ra được thông điệp gì cho bản thân?

**Câu 10.** (1 điểm)Viết đoạn văn khoảng 6-8 câu nêu cảm nhận của em về bài thơ trên?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn phân tích đặc điểm của nhân vật trong truyện ngụ ngôn mà em yêu thích.

---------------- Hết ---------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | **Điểm** | |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **6,0** | |
| **ĐỀ LẺ** |  | |
| **1** | **A** | 0,5 | |
| **2** | **C** | 0,5 | |
| **3** | **C** | 0,5 | |
| **4** | **C** | 0,5 | |
| **5** | **D** | 0,5 | |
| **6** | **B** | 0,5 | |
| **7** | **D** | 0,5 | |
| **8** | **D** | 0,5 | |
| **9** | Bài thơ gửi gắm thông điệp lớn lao về tình mẫu tử:  Mẹ là người hi sinh cả tuổi thanh xuân để nuôi con khôn lớn và trưởng thành, bởi vậy mỗi chúng ta là một học sinh cần: Ngoan ngoãn, lễ phép,vâng lời ông bà, cha mẹ và thầy cô giáo, chăm chỉ học tập, ghi nhớ công ơn bố mẹ, chăm sóc, yêu thương, kính trọng cha mẹ  … | 1 | |
| **10** | (1) Hình thức: đảm bảo đoạn văn dung lượng 6-8 câu.  (2) Nội dung:  Dẫn dắt, giới thiệu tác giả Thanh Nguyên và bài thơ "Ngày xưa có mẹ"  Chỉ ra nét đặc sắc nghệ thuật, nội dung mà em ấn tượng:  + Tiếng gọi “Mẹ!” thân thương trìu mến, từ lúc con cất tiếng khóc trào đời cho đến khi con trưởng thành vẫn chưa hiểu hết được chiều sâu tiếng gọi thiêng liêng ấy.  + Bằng biện pháp điệp từ “Một”, so sánh, ẩn dụ.. tác giả khéo léo gợi lên hình ảnh mẹ dành hết tình yêu thương cả tuổi xuân cho con cái. Mẹ cho con tất cả mà không bao giờ đòi lại, chỉ mong con khôn lớn và trưởng thành.  Bài thơ còn là tâm tư của con dành cho mẹ  + Hình ảnh thơ chân thực, gần gũi.  + Thể thơ tự do, ngôn ngữ trong sáng, giản dị, được sử dụng khéo léo. | 1 | |
| **II** |  | **VIẾT** |  | **4,0** | |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn* | | 0,25 | |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*. | | 0,25 | |
|  | *c. Cảm nghĩ về nhân vật*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | |  | |
|  | **A. Mở bài:** Giới thiệu đôi nét về truyện ngụ ngôn, nhân vật cần phân tích. Nêu ngắn gọn những đặc điểm nổi bật của nhân vật.  **B. Thân bài**  - Lần lượt phân tích làm sáng tỏ từng đặc điểm của nhân vật thông qua những chi tiết cụ thể trong tác phẩm (Hoàn cảnh, cử chỉ, hành động, ý nghĩ…)  - Nêu nhận xét của em về nhân vật.  C. **Kết bài:**  Qua việc phân tích đặc điểm của nhân vật nêu ý nghĩa hoặc bài học sâu sắc. | | 3,0 | |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | 0,25 | |